

Số: **3863**/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày **27** tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng của Tổng cục Hải quan thuộc Vụ Tài vụ - Quản trị

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2298/QĐ-BTC ngày 06/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định Phân cấp, ủy quyền và tổ chức thực hiện đối với lĩnh vực tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng, kiểm tra, kiểm toán nội bộ, ứng dụng công nghệ thông tin, mua sắm tập trung trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, dự án vay nợ, viện trợ thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2958/QĐ-TCHQ ngày 08/10/2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc thành lập Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng của Tổng cục Hải quan thuộc Vụ Tài vụ - Quản trị;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng của Tổng cục Hải quan thuộc Vụ Tài vụ - Quản trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2959/QĐ-TCHQ ngày 08/10/2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng của Tổng cục Hải quan thuộc Vụ Tài vụ - Quản trị.

Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Tổng cục Hải quan, Trưởng Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình của Tổng cục Hải quan và Thủ trưởng các đơn vị và Tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Việt*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lãnh đạo TCHQ;
- Cục Kế hoạch - Tài chính - BTC (để b/c);
- Vụ Tổ chức cán bộ - BTC (để b/c);
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ;
- Lưu: VT, TCCB (05b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Việt Cường
Hoàng Việt Cường

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2014

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng thuộc Vụ Tài vụ - Quản trị

(Ban hành kèm theo Quyết định số **3863** QĐ-TCHQ ngày 27/12/2014
của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

Chương 1

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng (gọi tắt là Ban quản lý các dự án ĐTXD) là đơn vị thuộc Vụ Tài vụ - Quản trị, có chức năng giúp Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý các dự án ĐTXD trong việc giúp Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng

Ban quản lý các dự án ĐTXD giúp Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị (Vụ TVQT) thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan theo quy định phân cấp về quản lý đầu tư xây dựng. Ban quản lý các dự án ĐTXD chịu trách nhiệm toàn diện theo quy định của pháp luật trước Chủ đầu tư, cấp Quyết định đầu tư và pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Ban quản lý các dự án ĐTXD có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các công việc về chuẩn bị thực hiện dự án bao gồm:

- a) Đăng ký kế hoạch đầu tư xây dựng cho dự án;
- b) Thủ tục về giao, nhận đất xây dựng, đền bù, giải phóng mặt bằng;

c) Thực hiện các thủ tục, đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ quy hoạch, thỏa thuận phòng cháy chữa cháy, cấp điện, cấp nước, thoát nước, môi trường, thẩm định dự án,...

2. Thực hiện các thủ tục, đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng công trình;

3. Xây dựng, trình Vụ TVQT thẩm định phê duyệt: Nhiệm vụ thiết kế, nhiệm vụ khảo sát, phương án, dự toán chuẩn bị đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

4. Xây dựng, trình Vụ TVQT để trình cấp quyết định đầu tư phê duyệt quy mô đầu tư xây dựng, kế hoạch tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc, kết quả thi tuyển phương án kiến trúc và tổ chức triển khai thi tuyển phương án kiến trúc.

5. Tổ chức lập, kiểm tra, trình Vụ TVQT để trình cấp quyết định đầu tư phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng (nếu có), kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu của dự án.

6. Trình Vụ TVQT Quyết định thành lập Ban QLDA đối với từng dự án đầu tư xây dựng cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 3 Quy chế này.

Thành phần Ban QLDA từng dự án cụ thể bao gồm: 01 Lãnh đạo Ban quản lý các dự án ĐTXD làm Trưởng ban, 01 Lãnh đạo đơn vị quản lý, sử dụng công trình làm Phó Trưởng ban; các thành viên khác là công chức của Ban quản lý các dự án ĐTXD, của đơn vị quản lý, sử dụng công trình.

7. Tổ chức: Lập, thẩm tra, thẩm định, trình Vụ TVQT hoặc người quyết định đầu tư theo phân cấp phê duyệt: thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, tổng dự toán; điều chỉnh thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, tổng dự toán theo quy định.

8. Trình Vụ TVQT xem xét phê duyệt chủ trương lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu chỉ định thầu;

9. Tổ chức lập, kiểm tra, trình Vụ TVQT thẩm định phê duyệt: hồ sơ mời thi tuyển phương án kiến trúc, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ chào hàng cạnh tranh, hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời thầu, kế hoạch chi tiết tổ chức lựa chọn nhà thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu, quyết định xử lý tình huống trong đấu thầu.

10. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn là bên mời thầu đối với tất cả các gói thầu của dự án;

11. Quản lý và sử dụng chi phí quản lý dự án, chi phí đầu tư xây dựng công trình và nguồn chi phí khác theo đúng chế độ quy định của nhà nước về quản lý tài chính, tài sản. Lập trình Vụ TVQT phê duyệt dự toán chi Ban quản lý các dự án ĐTXD công trình từ nguồn chi phí quản lý dự án trích trong tổng mức đầu tư xây dựng công trình.

12. Tổ chức thực hiện, ký:

+ Thương thảo hợp đồng; hoàn thiện, ký kết hợp đồng; quyết toán, thanh lý hợp đồng; điều chỉnh hợp đồng;

+ Trình Vụ TVQT trước khi thực hiện: Xử lý thưởng phạt, bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng; tạm dừng, chấm dứt hợp đồng.

13. Lập, phê duyệt: Hồ sơ tạm ứng, thanh toán, khối lượng công việc hoàn thành theo quy định của pháp luật.

14. Lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư theo niên độ ngân sách hàng năm.

15. Tổ chức, ký nghiệm thu: Hoàn thành hạng mục công trình, hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng, sản phẩm của các nhà thầu tư vấn.

16. Tổ chức: Lập hồ sơ quyết toán, kiểm toán trình Vụ TVQT để trình cấp quyết định đầu tư phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

17. Lập hồ sơ trình Vụ TVQT để trình cấp có thẩm quyền quyết định chuyển giao tài sản cho đơn vị sử dụng công trình.

18. Lập các báo cáo quản lý đầu tư xây dựng theo chế độ quy định; cung cấp đầy đủ tài liệu liên quan đến quyết toán dự án hoàn thành theo yêu cầu của cơ quan kiểm toán, thẩm tra; quản lý lưu trữ đầy đủ hồ sơ dự án đã triển khai theo quy định của pháp luật.

19. Chủ trì phối hợp với đơn vị quản lý sử dụng thực hiện công tác bảo trì, bảo hành trong thời gian bảo hành công trình và các công việc liên quan.

20. Tổ chức thực hiện các quyết định và chịu sự thanh tra, kiểm tra của Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

21. Phê duyệt, quản lý tiến độ thi công của công trình theo quy định, trường hợp xét thấy tổng tiến độ các gói thầu được lựa chọn theo hình thức đấu thầu rộng rãi bị kéo dài thì phải trình Chủ đầu tư để xử lý theo quy định.

22. Trường hợp phát hiện các phát sinh, sai sót, bất hợp lý về thiết kế, trong quá trình thi công xây dựng công trình yêu cầu nhà thầu thiết kế xử lý theo quy định, khi vượt quá thẩm quyền thì trình Vụ TVQT trước khi thực hiện.

23. Chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình.

24. Tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng đảm bảo yêu cầu về tiến độ, chất lượng, tiết kiệm chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường trong xây dựng.

25. Tổ chức thanh lý tài sản, vật kiến trúc theo quy định thuộc dự án và phá dỡ di chuyển tài sản, vật kiến trúc (nếu có).

26. Ban quản lý các dự án ĐTXD chủ trì phối hợp với các Đơn vị quản lý sử dụng công trình, Ban quản lý dự án xây dựng quy chế phối hợp chi tiết cho từng công trình để triển khai thực hiện theo đúng quyền hạn, trách nhiệm được giao.

27. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Vụ trưởng Vụ TVQT, cấp quyết định đầu tư giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý từng dự án đầu tư xây dựng cụ thể (gọi tắt là Ban QLDA)

Ban QLDA chịu trách nhiệm toàn diện theo quy định của pháp luật trước Ban quản lý các dự án ĐTXD, Chủ đầu tư và pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Ban QLDA có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Kiểm tra các đơn vị tư vấn thực hiện trên hiện trường theo nội dung hợp đồng đã ký kết và quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với đơn vị tư vấn giám sát triển khai các công việc:

a) Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình; năng lực của nhà thầu; nhân lực, thiết bị thi công; hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu theo quy định của pháp luật.

b) Kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị lắp đặt vào công trình do nhà thầu thi công xây dựng công trình cung cấp; kiểm tra biện pháp thi công của nhà thầu.

c). Các nội dung khác theo phạm vi công việc của đơn vị tư vấn giám sát phải thực hiện theo hợp đồng đã ký kết và quy định của pháp luật

Trường hợp phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình phải báo cáo Ban quản lý các dự án ĐTXD để yêu cầu nhà thầu thiết kế xử lý theo quy định.

3. Phối hợp với Ban quản lý các dự án ĐTXD và các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình.

4. Xác nhận bản vẽ hoàn công;

5. Tổ chức nghiệm thu công trình xây dựng, đảm bảo tập hợp, kiểm tra, chịu trách nhiệm về số liệu, kết quả công việc bao gồm nghiệm thu: công việc xây dựng, bộ phận công trình xây dựng, giai đoạn thi công xây dựng, thiết bị lắp đặt; kiểm tra, chuẩn bị hồ sơ trình Ban quản lý các dự án ĐTXD nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, nghiệm thu hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng.

6. Kiểm tra chất lượng công trình theo quy định, trường hợp cần thiết, trình Ban quản lý các dự án ĐTXD đề trình Chủ đầu tư duyệt tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình xây dựng.

7. Giám sát, đôn đốc tiến độ thi công xây dựng công trình theo tiến độ thi công được phê duyệt. Trường hợp xét thấy tiến độ thi công các gói thầu bị kéo dài thì phải báo cáo Ban quản lý các dự án ĐTXD xử lý theo quy định.

8. Giám sát, xác nhận khối lượng thi công xây dựng với các nhà thầu, tư vấn giám sát theo thời gian hoặc giai đoạn thi công và đối chiếu với khối lượng của hợp đồng để làm cơ sở nghiệm thu, thanh toán. Khi có khối lượng phát sinh so với hợp đồng thì phải báo cáo Ban quản lý các dự án ĐTXD.

9. Phối hợp với Ban quản lý các dự án ĐTXD lập dự toán chi phí quản lý dự án.

10. Phối hợp với Ban quản lý các dự án ĐTXD thực hiện các quyết định và chịu sự thanh tra, kiểm tra của Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

11. Thực hiện các công việc của dự án theo đúng chính sách, chế độ nhà nước quy định; các vấn đề ngoài thẩm quyền phải báo cáo Ban Quản lý các dự án ĐTXD trước khi tổ chức triển khai thực hiện.

12. Phối hợp với đơn vị sử dụng thực hiện các công việc liên quan trong quá trình đầu tư xây dựng công trình.

13. Phối hợp với Ban quản lý các dự án ĐTXD tập hợp hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành, quyết toán chi phí hoạt động của Ban QLDA hàng năm theo quy định của pháp luật; báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu quản lý của cấp có thẩm quyền.

14. Chịu sự kiểm tra, giám sát của các bộ phận chuyên môn của Ban quản lý các dự án ĐTXD của Tổng cục Hải quan.

15. Phối hợp với Ban quản lý các dự án ĐTXD và các Đơn vị quản lý sử dụng công trình xây dựng quy chế phối hợp chi tiết cho từng công trình và chịu trách nhiệm thực hiện chấp hành các quy chế đã được thống nhất phê duyệt khi triển khai thực hiện quyền hạn, trách nhiệm được giao.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban quản lý các dự án ĐTXD, Chủ đầu tư giao theo quy định của pháp luật.

17. Lập các báo cáo quản lý đầu tư xây dựng theo chế độ quy định; cung cấp đầy đủ tài liệu liên quan đến quyết toán dự án hoàn thành theo yêu cầu của Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng; quản lý lưu trữ đầy đủ hồ sơ dự án đã triển khai theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị quản lý sử dụng công trình

1. Phối hợp với Ban quản lý các dự án ĐTXD để hoàn thành các thủ tục liên quan về: giao, nhận đất, đền bù giải phóng mặt bằng để thực hiện đầu tư dự án, đề nghị cấp chứng chỉ quy hoạch, thỏa thuận PCCC, cấp điện, cấp nước, thoát nước, môi trường, thẩm định dự án và cấp giấy phép xây dựng tại các cơ quan địa phương.

2. Đề xuất nhu cầu đầu tư xây dựng (mục tiêu xây dựng), kiến trúc tổng thể (quy mô đầu tư, diện tích xây dựng, chiều cao tầng), công năng của từng hạng mục (số lượng phòng ban, dây chuyền sử dụng, các yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ)... với Ban quản lý các dự án ĐTXD trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư;

3. Cử Lãnh đạo đơn vị làm Phó Trưởng ban Ban QLDA và các cán bộ có chuyên môn phù hợp tham gia Ban QLDA, đối với Lãnh đạo đơn vị thì đề xuất thời gian tham gia vào dự án, các cán bộ tham gia phải bố trí đủ thời gian để hoàn thành các công việc được giao theo nhiệm vụ, quyền hạn được phân công tại Ban QLDA. Lãnh đạo đơn vị và cán bộ tham gia chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật trước Trưởng Ban QLDA, Trưởng Ban quản lý các dự án ĐTXD, Thủ trưởng đơn vị quản lý và pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

4. Chịu trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, sử dụng và hạch toán, theo dõi tài sản nhà nước giao theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước;

5. Phối hợp với Ban quản lý các dự án ĐTXD giám sát quá trình triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình.

6. Phối hợp với Ban quản lý các dự án ĐTXD và Ban quản lý dự án công trình xây dựng quy chế phối hợp chi tiết cho từng công trình và chịu trách nhiệm

thực hiện chấp hành các quy chế đã được thống nhất phê duyệt khi triển khai thực hiện quyền hạn, trách nhiệm được giao.

Chương 2

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

Ban quản lý các dự án ĐTXD được tổ chức 04 bộ phận công tác, gồm:

1. Bộ phận: Kế toán - Hành chính;
2. Bộ phận: Kinh tế kế hoạch và lựa chọn nhà thầu;
3. Bộ phận: Kỹ thuật xây dựng công trình;
4. Bộ phận: Hệ thống kỹ thuật công trình;

Nhiệm vụ cụ thể của từng bộ phận do Vụ trưởng Vụ TVQT quy định.

Biên chế của Ban quản lý các dự án ĐTXD do Vụ trưởng Vụ TVQT quyết định điều động trong tổng biên chế của Vụ TVQT được Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan giao.

Điều 6. Lãnh đạo Ban

1. Ban quản lý các dự án ĐTXD có Trưởng ban và một số Phó trưởng ban.

Trưởng ban được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ tương đương với Phó Vụ trưởng của Tổng cục Hải quan; Phó Trưởng ban được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ tương đương Trưởng phòng của Tổng cục Hải quan.

Trưởng ban Ban quản lý các dự án ĐTXD chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng Vụ TVQT và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban. Phó trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công phụ trách.

Ban quản lý các dự án ĐTXD được bố trí kế toán trưởng theo quy định hiện hành của pháp luật và của Bộ Tài chính.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo của Ban quản lý các dự án ĐTXD do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định.


Chương 3

QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

Điều 7. Quản lý tài chính, kế toán

- Ban quản lý các dự án ĐTXD chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính, tài sản Nhà nước giao theo quy định của pháp luật, phân cấp của cơ quan có thẩm quyền;
- Ban quản lý các dự án ĐTXD chịu trách nhiệm lập, chấp hành dự toán, kế toán, quyết toán các nguồn vốn theo quy định hiện hành.
- Ban quản lý các dự án ĐTXD chịu trách nhiệm tự kiểm tra và chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền đối với toàn bộ công tác tài chính, kế toán của Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng.

Điều 8. Kinh phí hoạt động

Nguồn kinh phí, nội dung, mức chi hoạt động thường xuyên, chi đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật, Bộ trưởng Bộ Tài chính và quy chế quản lý tài chính của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan. / 

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Việt Cường